ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ NGỌC LIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17 /KH-UBND	*Ngọc Liên, ngày 26 tháng01 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Về việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn xã Ngọc Liên

Thực hiện Quyết định số 1206/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt "Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa". Để tăng cường công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn. UBND xã Ngọc Liên ban hành kế hoạch bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Nhằm đảm bảo quản lý bảo vệ có hiệu quả tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn xã; ngăn chặn, xử lý các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, bảo vệ môi trường, sinh thái, đảm bảo an ninh trật tự trong khu vực; tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản.

2. Yêu cầu: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan, thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về khoáng sản. Tuyên truyền phổ biến các quy định về bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo quy định của pháp luật khoáng sản; nâng cao trách nhiệm của địa phương trong việc bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác; nâng cao nhận thức của các cá nhân, tổ chức hoạt động khai thác khoáng sản và người dân trong khu vực có tài nguyên khoáng sản; xử lý nghiêm các hành vi hoạt động khai thác khoáng sản trái phép theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng: Tài nguyên địa chất chưa khai thác, sử dụng và khoáng sản chưa khai thác, kể cả khoáng sản ở bãi thải của mỏ đã đóng cửa phải được bảo vệ theo quy định của Luật địa chất và khoáng sản 2024 và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản trên địa bàn xã

2.1. Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 23/2/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản đá làm VLXD thông thường tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng 2030, trên địa bàn xã có:

- Núi Đồng Chùa, xã Cao Thịnh, diện tích 49 ha, tài nguyên dự báo 4.396.000 m^3 (đã cấp phép 6,88 ha); núi Đồng Hồ, xã Cao Thịnh, diện tích 11,58 ha, tài nguyên dự báo 1.980.000 m^3 (đã cấp phép 2,85 ha); núi Hang Cá, xã Cao Thịnh, diện tích 34,88 ha, tài nguyên dự báo 9.780.000 m^3 (đã cấp phép 21,24ha); núi đồi bò (núi Chung), xã Lộc Thịnh, diện tích 3,01ha, tài nguyên dự báo 450.000m^3 (đã cấp phép 3,01ha); núi mèo, xã Lộc Thịnh, diện tích 11ha, tài nguyên dự báo 2.397.000m^3 (đã cấp phép 10,44 ha).

2.2. Quyết định số 4343/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản đã phê duyệt trước ngày 01/01/2019.

- Tại phụ lục 2 Quyết định số 4343/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa: Xã Lộc Thịnh, diện tích 3,03 ha, trữ lượng 641.000 m^3 đã được cấp phép khai thác.

- Tại phụ lục 4 Quyết định số 4343/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa: Núi Mèo, xã Lộc Thịnh, diện tích 1,7ha, trữ lượng 452.640 m^3 chưa được cấp phép khai thác. Phần diện tích 1,8ha, trữ lượng 1.129.785 m^3 đã được cấp phép khai thác.

2.3. Quyết định số 2771/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản đã phê duyệt trước ngày 01/01/2019 (bổ sung lần 6).

- Tại phụ lục 2 số 2771/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa: Mỏ đá vôi núi Chung, xã Lộc Thịnh, diện tích 5,4ha, trữ lượng 2.000.000 m^3 chưa được cấp phép khai thác (đã được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản).

3. Thông tin về khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm, khu vực hạn chế hoạt động khoáng sản

Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 khoanh định danh mục các khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm và các khu vực hạn chế hoạt động khoáng sản. Trên địa bàn xã có các khu vực cấm hoạt động khoáng sản, gồm:

- Khu vực di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh.

- Khu vực liên quan rừng phòng hộ, bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia và rừng đặc dụng.

- Khu vực liên quan quy hoạch, bố trí, sử dụng cho nhiệm vụ quốc phòng: 85,0 ha (khu ATK xã Linh Sơn, Ngọc Sơn, xã Ngọc Lặc).

4. Về chỉ tiêu sử dụng đất: Đảm bảo thực hiện các dự án đầu tư, hoạt động khoáng sản không vượt quá chỉ tiêu sử dụng đất đã được phân bổ tại Quyết định số 3467/QĐ-UBND ngày 03/11/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến từng đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Thanh Hóa, thời kỳ 2021-2030.

5. Công tác cấp phép thăm dò, khai thác, đóng cửa mỏ: Tính đến thời điểm hiện nay, trên địa bàn xã có 18 Giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường còn hiệu lực (do UBND tỉnh cấp giấy phép) *(có phụ lục kèm theo).*

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về khoáng sản, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác.

2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, giám sát hoạt động khoáng sản trên địa bàn. Hằng năm xây dựng kế hoạch kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản. Thường xuyên nắm bắt tình hình, ngăn chặn, xử lý kịp thời, triệt để hoạt động khai thác khoáng sản trái phép. Xử lý nghiêm các vi phạm đối với khai thác khoáng sản trái phép theo quy định bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn xã.

3. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, khoáng sản chưa khai thác, tài nguyên thiên nhiên khác theo quy định của pháp luật; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại khu vực có khoáng sản.

4. Tổ chức, chỉ đạo, phối hợp các lực lượng trên địa bàn để ngăn chặn, giải toả triệt để hoạt động khoáng sản trái phép.

5. Xử lý các vi phạm đối với khai thác khoáng sản trái phép theo quy định; xử lý nghiêm đối với các cán bộ, công chức tham gia hoặc bao che cho hoạt động khoáng sản trái phép; xử lý thiết bị, máy chuyên dùng của các đối tượng sử dụng để hoạt động khoáng sản trái phép theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn xã, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) định kỳ hàng năm.

- Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa UBND các xã lân cận trong việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác ở khu vực giáp ranh, để xử lý kịp thời các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.

- Khi phát hiện hoặc nhận được tin báo có hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn phải kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để kịp thời ngăn chặn, giải tỏa; lập biên bản vi phạm hành chính đối với tổ chức, cá nhân vi phạm; tham mưu xử lý nghiêm theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật. Trường hợp vượt quá thẩm quyền, phải có văn bản báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý theo quy định.

- Đối với các trường hợp phức tạp, nằm ngoài tầm kiểm soát, đã tổ chức lực lượng và có các biện pháp xử lý nhưng vẫn không thể giải quyết dứt điểm, phải kịp thời tham mưu báo cáo UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường. Các trường hợp khẩn cấp có thể thông báo qua điện thoại, sau đó có văn bản báo cáo cụ thể.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng được phát hiện mới để báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung vào quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa, để quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và cấp phép thăm dò, khai thác, đáp ứng kịp thời nhu cầu của thị trường.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo chức năng nhiệm vụ đối với khu vực nằm

trong phạm vi quản lý bảo vệ của công trình giao thông, hành lang bảo vệ các công trình thủy lợi, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất và khu vực nuôi trồng thủy sản.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội: Chủ trì thực hiện công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo chức năng nhiệm vụ của ngành đối với khu vực nằm trong phạm vi quản lý về di sản văn hóa, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh; khi phát hiện có hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trong khu vực quản lý bảo vệ phải kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật, đồng thời báo cáo UBND xã để xử lý.

3. Công an xã

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chủ động tham mưu, tăng cường phối hợp với UBND xã, các ngành có liên quan để bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn hiệu quả các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, tác động xấu đến môi trường, gây mất an ninh trật tự.

- Tổ chức lực lượng đấu tranh, xử lý nghiêm đối với những cá nhân, pháp nhân thương mại có hành vi vi phạm, trong hoạt động thăm dò, khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép.

- Thường xuyên tuần tra kiểm soát, kiểm tra việc chấp hành các quy định đối với các phương tiện giao thông.

- Thiết lập đường dây nóng tiếp nhận tin báo từ người dân về các hành vi xâm phạm tài nguyên khoáng sản.

4. Trung tâm cung ứng dịch vụ công: Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về các quy định trong hoạt động khoáng sản đến các doanh nghiệp khai thác khoáng sản và nhân dân trên địa bàn xã nhằm nâng cao nhận thức chấp hành các quy định của pháp luật cho các doanh nghiệp và để nhân dân giám sát các hoạt động khai thác, vận chuyển khoáng sản; hướng dẫn trong việc xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản.

5. Hạt kiểm lâm Ngọc Lặc: Phối hợp với UBND xã Ngọc Liên cập nhật tọa độ các khu vực hoạt động khai thác khoáng sản của các đơn vị khai thác khoáng sản trên hệ thống phần mềm chuyên dụng; khi phát hiện các vi phạm, thông báo đến UBND xã Ngọc Liên để phối hợp kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền.

6. Ban chỉ huy Quân sự xã

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của đơn vị mình có trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại khu vực thuộc đất dành riêng cho quốc phòng, khu vực quy hoạch đất quốc phòng.

- Tham gia ý kiến quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản theo thẩm quyền, phù hợp với quy hoạch, thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ.

- Tham gia phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn.

- Phối hợp hỗ trợ lực lượng Công an xã khi triển khai các đợt kiểm tra, xử lý các hành vi khai thác khoáng sản trái phép nếu có yếu tố chống đối hoặc phức tạp về an ninh.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên và nhân dân về trách nhiệm bảo vệ tài nguyên khoáng sản, không bao che, tiếp tay hoặc tham gia các hoạt động khai thác trái phép.

- Lồng ghép nội dung bảo vệ khoáng sản vào các buổi sinh hoạt, hội họp, phát động phong trào "Toàn dân tham gia giám sát, bảo vệ tài nguyên khoáng sản".

8. Trưởng các thôn, làng

- Trực tiếp nắm tình hình khai thác khoáng sản tại địa bàn thôn. Tuyên truyền cho cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân tham gia bảo vệ tài nguyên địa chất, khoáng sản chưa khai thác; giám sát hoạt động khoáng sản. Kịp thời phản ánh với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật đối với tổ chức, cá nhân khi phát hiện thấy dấu hiệu vi phạm pháp luật.

- Chủ trì phối hợp cùng tổ an ninh, dân phòng tổ chức tuần tra, giám sát thường xuyên tại các khu vực có nguy cơ vi phạm.

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã nếu để xảy ra tình trạng vi phạm mà không phát hiện, không báo cáo kịp thời.

9. Thuế cơ sở 10 tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi trốn thuế, gian lận thuế đối với hoạt động khai thác khoáng sản trái phép theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

10. Văn phòng HĐND - UBND xã: Lập đường dây nóng và công khai số điện thoại để nhân dân biết, tố giác kịp thời các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn.

11. Các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản

- Khi thăm dò, khai thác khoáng sản phải nghiêm túc thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về khoáng sản, các nội dung quy định trong giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản; phải cắm mốc các điểm khép góc khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản theo tọa độ ghi trong Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản.

- Tổ chức quản lý, bảo vệ không để xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trong khu vực được cấp phép hoạt động khoáng sản. Khi phát hiện có hoạt động khai thác khoáng sản trái phép ở ngoài ranh giới khu vực được cấp phép thì báo báo ngay cho chính quyền địa phương để kịp thời xử lý.

- Tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản có trách nhiệm lưu giữ, bảo vệ khoáng sản đã khai thác nhưng chưa sử dụng; khoáng sản tại bãi thải hoặc khoáng sản đi kèm nhưng chưa thu hồi trong quá trình khai thác.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch các cơ quan, đơn vị có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Phòng Kinh tế để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ NGỌC LIÊN T.THANH HÓA

Phạm Văn Tùng

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CÁC DOANH NGHIỆP, CÁC MỎ KHOÁNG SẢN GIẤY PHÉP CÒN HIỆU LỰC TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

STT	Tên công ty, doanh nghiệp	Lĩnh vực khai thác	Số GP	Diện tích (ha)	Thời hạn khai thác	Trữ lượng được khai thác	Công suất (m3/năm)	Ghi chú
1	Công ty TNHH Trường Long	K.thác đá VLXD	210/GP-UBND ngày 11/6/2014	6,02 (khai thác: 3,01; khai trg1: 1,53; khai trường 2: 1,49)	30	450.000	80.000	Đang khai thác
2	Công ty CP ĐT XD và TM Minh Hương	K.thác đá VLXD	429/GP-UBND ngày 6/11/2015	8,48 (khai thác: 5ha; khai trường: 3,48)	28 năm 8 tháng	850.000	30.000	Đang khai thác
3	Công ty TNHH Phúc Hương	K.thác đá VLXD	153/GP-UBND ngày 15/4/2016	1,25 (khai thác: 1ha; khai trường: 0,25)	17 năm 9 tháng	174.863	10.000	Đang khai thác
4	Công ty TNHH Hưng Tiến	K.thác đá VLXD	232/GP-UBND 21/6/2016	2,86 ha (khai thác: 1,7ha; khai trường: 1,16)	29 năm 8 tháng	351.560	12.000	Đang khai thác
5	Công ty TNHHMTV cơ khí chính xác 11	K.thác đá VLXD	175/GP-UBND ngày 4/5/2016	2,63	29 năm 3 tháng	580.529	20.000	Đang khai thác
6	Công ty TNHH Tiến Độ (chuyển nhượng cho công ty CP SX và TM Tự Lập)	K.thác đá VLXD	171/GP-UBND ngày 28/10/2019; 269/GP-UBND ngày 21/12/2019	6,28205ha (khu vực khai thác: 4,27955ha, khu vực khai trường: 2,0025ha)	29 năm 6 tháng	1.065.860	38.900	Đang khai thác
7	Công ty TNHH Cao Minh	K.thác đá VLXD	332/GP-UBND ngày 19/8/2015	1,85 ha(khai thác: 1,31; khai trường: 0,54)	30 năm	590.000	20.000	Đang khai thác
8	Công ty TNHH Thanh Nghệ	K.thác đá VLXD	248/GP-UBND ngày 21/12/2020	7,69 ha (kv khai thác 4,9 ha; khai trường 2,79ha)	30 năm	1.533.956 (107.377 xẻ)	51.500	Đang khai thác
9	Công ty ĐT-XD Minh Tuấn	K.thác đá VLXD	238/GP-UBND ngày 30/6/2014	2,3 ha(khai thác: 1,5; khai trường: 0,8)	29 năm 7 tháng	294.332	10.000	Đang khai thác
10	Công ty TNHH Tiến Thịnh	K.thác đá VLXD	60/GP-UBND ngày 13/4/2020	6,28 ha(khai thác: 5,4; khai trường: 0,88)	29 năm 2 tháng	1.728.658	59.000	Đang khai thác
11	Công ty TNHH Hoàng Quân	K.thác đá VLXD	39/GP-UBND ngày 05/03/2022	7,64 ha(khai thác: 5,37; khai trường: 2,27)	30 năm	900.000	30.000	Đang khai thác
12	Công ty TNHH Thiên Phú Sơn	K.thác đá VLXD	202/GP-UBND ngày 24/5/2017	1,86 ha(khai thác: 1,5; khai trường: 0,36)	30 năm	558.276	19.000	Đang khai thác
13	Công ty TNHH XD TM và sản xuất Hoàng Minh	K.thác đá vôi làm VLXD	323/GP-UBND ngày 21/8/2017	tổng:11,24ha, cao thịnh:4,52ha	30 năm	2.247.913	82000	Đang khai thác
14	Công ty TNHH sx và TM Khánh Thành	K.thác đá VLXD	387/GP-UBND ngày 21/10/2016	tổng: 5,94ha (khai thác: 2,94; khai trường 1: 1ha; khai trường 2: 2ha)	30 năm	442.528	15.000	Đang khai thác
15	Công ty TNHH đá Thành Minh	K.thác đá VLXD	405/GP-UBND ngày 3/11/2016	4,5(khai thác: 2,5ha, khai trường: 2ha)	29 năm 5 tháng	578.098	20.000	Đang khai thác
16	Công ty CP Việt Thanh VnC	K.thác đá bazan	334/GP-UBND ngày 7/9/2016	5,94ha(khai thác: 2,94; khai trường 1: 1 ha, khai	15 năm	442.528	15.000	Đang khai thác

STT	Tên công ty, doanh nghiệp	Lĩnh vực khai thác	Số GP	Diện tích (ha)	Thời hạn khai thác	Trữ lượng được khai thác	Công suất (m3/năm)	Ghi chú
		tảng lăn làm VLXD		trường 2: 2ha)				
17	Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Thương mai Huy Hoàn chuyển nhượng cho Công ty TNHH Độ Qúy	khai thác đá vôi làm VLXD	242/GP-UBND ngày 25/7/2018; chuyển nhượng thành 115/GP-UBND ngày 20/7/2021	3,35 (kth: 1,8; ktrg 1,3)	30	780.000(700.055; xẻ 52.692; san lấp 27.253)	30.000	Đang khai thác
18	Công ty TNHH khai thác đá Liên Việt	khai thác đá vôi làm VLXD	213/GP-UBND ngày 18/11/2020	6,31 ha	16 năm	457.463	30.000	Đang khai thác